

Số: 135/BC-UBND

Thanh Trì, ngày 12 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018:

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 15/12/2017 của BCH Đảng bộ huyện về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2018, Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND huyện về mục tiêu nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 13/2/2018 của UBND tỉnh. UBND huyện ban hành kế hoạch, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế xã hội của huyện năm 2018. Qua 6 tháng triển khai thực hiện, kinh tế - xã hội của huyện phát triển ổn định, các chỉ tiêu đạt tiến độ kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Vụ lúa Đông xuân, thu hoạch 23.524 ha (lúa đặc sản 17.792 ha) - đạt 100,1% nghị quyết; năng suất bình quân 7,06 tấn/ha (tăng 0,06 tấn/ha so với cùng kỳ), sản lượng 166.079 tấn - đạt 98,16%. Có 10.695 ha được liên kết bao tiêu sản phẩm, chiếm 45,46% diện tích. Giá lúa RVT từ 7.700-7.800 đ/kg, OM 5451 từ 5.700-5.800 đ/kg, OM 4900 từ 6.200-6.300 đ/kg, ĐS 1 từ 5.500-5.600 đ/kg, Đài thơm 8 giá 5.700 đ/kg; lợi nhuận bình quân từ 20-30 triệu đồng/ha.

Vụ xuân hè, thu hoạch 8.502 ha (lúa đặc sản 5.168 ha) - đạt 106,28%, ước năng suất bình quân 7,05 tấn/ha (tăng 0,03 tấn/ha so cùng kỳ), sản lượng 59.939 tấn. Có 3.078 ha liên kết bao tiêu nông sản, chiếm 36,2% diện tích. Giá lúa bán Đài thơm 8 từ 5.800-6.000 đ/kg, RVT từ 7.500-7.600 đ/kg, OM 5451 từ 5.600-5.700 đ/kg, OM 4900 từ 5.800-6.000 đ/kg. Lợi nhuận bình quân từ 20-25 triệu đồng/ha.

Vụ hè thu 2018 xuống giống 23.524 - đạt 100,1% so nghị quyết (trong đó lúa đặc sản 11.225 ha), gồm các giống lúa OM 5451, OM 6976, OM2517, Đài thơm 8, RVT, ST24... .

Diện tích trồng màu 7.631 ha (tăng 326 ha so cùng kỳ) - đạt 73,38% (màu xuống ruộng 975 ha), chủ yếu là màu thực phẩm, năng suất bình quân ước đạt 16 tấn/ha, sản lượng 122.096 tấn. Từ nguồn vốn nông lâm thủy đã triển khai thực hiện 67/75 ha màu xuống ruộng, 02 mô hình (500 m²/hộ) trồng rau bằng phân hữu cơ trong nhà lưới. Qua triển khai thực hiện mô hình màu xuống ruộng bước đầu mang lại hiệu quả, lợi nhuận trồng dưa hấu khoảng 34-50 triệu đồng/ha, các loại rau màu khác (dưa leo, đậu bắp, đậu đũa) lợi nhuận khoảng 60 triệu đồng/ha.

Tình hình chăn nuôi 6 tháng đầu năm phát triển, số lượng đàn gia súc, gia cầm tăng so cùng kỳ: Đàn heo 33.771 con (tăng 1.508 con) - đạt 68,92%; đàn trâu bò 8.324 con (tăng 737 con) - đạt 80,82%. Đàn gia cầm 854.000 con (tăng 18.784 con) - đạt 71,17%. Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm soát giết mổ, mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm; trong 6 tháng đầu năm không có dịch bệnh phát sinh.

Hỗ trợ 04 mô hình chăn nuôi dê sinh sản với vốn đầu tư 124 triệu đồng từ nguồn vốn nông lâm thủy (10 con/01 mô hình, hỗ trợ 50% chi phí con giống) cho các xã Vĩnh Lợi, Vĩnh Thành, Thạnh Tân và thị trấn Phú Lộc.

Diện tích nuôi trồng thủy sản 2.520 ha, trong đó diện tích nuôi tôm 57,4 ha (*giảm 1.153 ha so cùng kỳ*) - đạt 63%. Do biến động của thời tiết, mùa mưa đến trễ, nhiều nông dân thả giống chậm hơn so với cùng kỳ năm trước. Hỗ trợ 02 mô hình nuôi cá trạch, tôm càng xanh ở ấp Thạnh Điền, thị trấn Phú Lộc (đầu tư 100% con giống, 30% thức ăn), vốn đầu tư 30 triệu đồng thuộc nguồn vốn nông lâm thủy.

Trong 6 tháng đầu năm, toàn huyện đã thành lập mới 03 tổ hợp tác, lũy kế 351 tổ, 14 HTX và 26 kinh tế trang trại hoạt động ổn định (xóa tên 11 tổ do hoạt động kém hiệu quả).

Về xây dựng Nông thôn mới, triển khai thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới cho các xã. Đến nay, xã Thạnh Trị, Thạnh Tân, Châu Hưng đạt 15/19; Vĩnh Thành, Lâm Kiết, Tuân Tức đạt 14/19 tiêu chí.

2. Lĩnh vực Tài nguyên môi trường.

Trong 6 tháng, huyện đã tiếp nhận 1.466 hồ sơ xin cấp giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (có 140 giấy đăng ký ban đầu); kết quả đã cấp được 1.348 hồ sơ (108 giấy đăng ký ban đầu), lũy kế từ trước đến nay cấp được 54.387 giấy (34.891 giấy đăng ký ban đầu) với 26.386,57 ha - đạt 99,87% diện tích đất phải cấp. Hoàn thành công tác lập kế hoạch, thông báo công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Thạnh Trị.

Công tác kiểm tra vệ sinh môi trường được quan tâm thực hiện thường xuyên, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trong công tác bảo vệ môi trường. Tổ chức kiểm tra 44 cơ sở và 8 điểm trung chuyển rác, kết quả các cơ sở thực hiện khá tốt các quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường.

Phối hợp Sở Nông Nghiệp và PTNT tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, hưởng ứng Tuần lễ quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường và tái tạo nguồn lợi thủy sản năm 2018. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước thế giới năm 2018 và Ngày môi trường thế giới 5/6. Mittinh hưởng ứng ngày môi trường thế giới với chủ đề “Giải quyết ô nhiễm nhựa và nilon”.

3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ:

Trong 6 tháng đầu năm, giá trị CN - TTCN ước đạt 87,436 tỷ đồng (*tăng 6,976 tỷ so cùng kỳ*) - đạt 48,58% nghị quyết (đạt 49,96% chỉ tiêu tỉnh giao). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 2.131,77 tỷ đồng (*tăng 51,77 tỷ so cùng kỳ*) - đạt 54,66% nghị quyết.

Tổ chức kiểm tra 180 cơ sở sản xuất kinh doanh, qua kiểm tra có 100 cơ sở thực hiện tốt các quy định về kinh doanh, 80 cơ sở chưa đảm bảo các quy định của pháp luật về sản xuất kinh doanh cần phải nhắc nhở chấn chỉnh. Phối hợp với các công ty xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh tổ chức các chuyên đưa hàng việt về nông thôn phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn, qua đó vận động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Lắp đặt kéo điện mới cho 180 hộ - đạt 180% nghị quyết (trong đó 40 hộ Khmer - đạt 133,33% kế hoạch). Vận động các doanh nghiệp, người dân tiết kiệm điện trong sản xuất kinh doanh và sinh hoạt hàng ngày, hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2018.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực về trật tự xây dựng dân dụng; 6 tháng đầu năm huyện đã tiếp nhận và cấp 57 giấy phép công trình xây dựng dân dụng, với tổng diện tích 7.789,1 m². Xử lý vi phạm hành chính 8 trường hợp (01 trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ và 07 trường hợp xây dựng) với số tiền xử phạt 130 triệu đồng (trong đó 04 trường hợp đã thực hiện nghĩa vụ tài chính với số tiền 60 triệu đồng).

Triển khai thi công và đưa vào sử dụng 28 công trình giao thông nông thôn (trong đó duy tu sửa chữa 08 công trình) phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân. Sắp xếp ổn định trật tự bến bãi, phục vụ nhân dân nhất là nhân các dịp lễ tết (không có tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn), thu phí bến bãi 187,047 triệu đồng.

4. Tài chính, tín dụng và xây dựng cơ bản:

Thu ngân sách huyện 224.174 triệu đồng (trong đó thu theo chỉ tiêu 17.725 triệu đồng - đạt 58,5% so nghị quyết), các nguồn thu đạt khá như: thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 108%; thu tiền sử dụng đất đạt 80,36%, thu khác đạt 125% so Nghị quyết. Thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý ngân sách, kết quả chi ngân sách huyện 221.255 triệu đồng, trong đó chi trong chỉ tiêu 156.348 triệu đồng.

Hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tổng huy động vốn Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT huyện 6 tháng đầu năm là 390 tỷ đồng, doanh số cho vay 450 tỷ đồng, thu nợ 430 tỷ đồng. Tổng dư nợ 629 tỷ đồng, nợ xấu chiếm 0,33% trên tổng dư nợ. Ngân hàng CSXH doanh số cho vay 31,919 tỷ đồng, thu nợ 26,267 tỷ đồng. Tổng dư nợ 322,290 tỷ đồng, chủ yếu các chương trình cho vay hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, trong đó nợ quá hạn chiếm 4,5%, nợ khoanh chiếm 1,86% trên tổng dư nợ.

Về xây dựng cơ bản, 6 tháng đầu năm 2018 đã triển khai thi công 64 danh mục công trình (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp). Hoàn thành đưa vào sử dụng 51 công trình. Khối lượng thực hiện 89.667 triệu đồng - đạt 76,42%, giải ngân 82.532 - đạt 70,34% kế hoạch.

5. Văn hoá - xã hội:

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương và các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của đất nước trên địa bàn huyện. Tổ chức đăng cai Liên hoan Tuyên truyền Lưu động tỉnh Sóc Trăng lần thứ 26 năm 2018 và đăng cai một số môn thi đấu trong khuôn khổ Đại hội TDTT tỉnh Sóc Trăng. Tham gia Đại hội TDTT tỉnh Sóc Trăng lần thứ VIII năm 2018, kết quả đạt giải ba toàn đoàn với 21 HCV, 11 HCB, 14 HCD. Tổ chức Lễ công nhận di tích Lịch sử - Văn hóa cấp tỉnh tại Phước Đức Cổ Miếu (Chùa Ông Bồn) huyện Thạnh Trị.

Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, năm học 2017 - 2018: hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 98,10% (tăng 0,39%); cấp THCS học sinh khá, giỏi chiếm 63,71% (tăng 2,70%), học sinh yếu, kém 2,38% (giảm 1,01%); cấp THPT học sinh khá, giỏi chiếm 62,67% (giảm 0,57%), học sinh yếu, kém 3,75% (giảm 0,74%). Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia tại điểm thi Trường THPT Trần Văn Bảy, toàn huyện có 723 thí sinh dự thi (có 02 thí sinh tự do). Trường Mẫu giáo Thạnh Trị được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia 27/47 trường - đạt 57,45% so với tổng số trường - đạt 50% so nghị quyết.

Chủ động trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng, chống dịch bệnh; 06 tháng đầu năm tổ chức khám và chữa bệnh cho 60.620 lượt người. Phát

hiện và điều trị 01 ca bệnh tay - chân - miệng (*giảm 25 ca so cùng kỳ*), lũy kế điều trị 10 ca sốt xuất huyết, 05 ổ dịch (*giảm 14 ca, 02 ổ dịch so cùng kỳ*).

Tiêm chủng đủ liều vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi - đạt 48,95%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi còn 12%.

Tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại 103 cơ sở ăn uống, kinh doanh thực phẩm; 347 căn tin, bếp ăn tập thể tại trường học, qua kiểm tra đa số các cơ sở đều thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiểm tra hoạt động của 65 cơ sở hành nghề y - dược tư nhân, cơ sở kinh doanh mỹ phẩm trên địa bàn huyện, kết quả xử lý vi phạm, phạt hành chính 06 cơ sở.

Các chính sách trợ cấp an sinh xã hội đều được thực hiện đầy đủ kịp thời; tổng kinh phí cấp phát thường xuyên 6 tháng đầu năm trên 12.994 triệu đồng. Tổ chức thăm hỏi chúc tết gia đình chính sách tiêu biểu, gia đình và cán bộ hưu trí, tặng quà cho hộ nghèo, cận nghèo,... nhân các dịp lễ, Tết tổng số 11.797 phần quà tương đương số tiền trên 3 tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động đón Tết cổ truyền Chôl - Chnăm - Thmây cho người dân tộc Khmer: thăm và tặng quà gia đình chính sách là người dân tộc, thăm viếng các chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn huyện.

Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số theo Nghị định 39/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2018 của Chính phủ.

Triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (giai đoạn 2), đợt 1 có 296 căn (trong đó: xây mới 203 căn, sửa chữa 93 căn), tổng kinh phí 9.980 triệu đồng; hiện có 54 căn hoàn thành, còn 242 căn tiến độ xây dựng đạt từ 40 - 70%.

Cấp phát thẻ BHYT năm 2018 trên địa bàn huyện 94.698 thẻ - đạt 95,72% , trong đó: BHYT hộ gia đình 3.965 thẻ - đạt 48,37%, BHYT bắt buộc 90.733 thẻ - đạt 91,71%.

Trong 6 tháng đầu năm, đã giải quyết việc làm 1.822 người - đạt 91,10%. Dạy nghề (kèm cấp nghề) 981 người - đạt 150,92%. Đưa 17 lao động làm việc tại thị trường nước ngoài (chủ yếu thị trường Lào, Nhật bản, Đài loan, Malaysia) - đạt 48,57%

6. Quốc phòng, an ninh:

Công tác phối hợp tuần tra, canh gác theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP giữa ngành Công an và Quân sự được triển khai thường xuyên và mang lại hiệu quả cao, 6 tháng đầu năm đã triển khai được 470 cuộc với 2.820 lượt chiến sĩ tham gia. Tổ chức tốt công tác tuyển quân năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao. Đón tiếp 69 quân nhân xuất ngũ về địa phương. Cấp giấy chứng nhận cho 365 công dân nữ có ngành nghề phù hợp với nhu cầu quân đội. Tổ chức đăng ký tuyển sinh quân sự năm 2018 cho 21 thí sinh.

Về trật tự xã hội: 6 tháng đầu năm phát hiện 12 vụ phạm pháp hình sự (*tăng 09 vụ so cùng kỳ*), đã làm rõ 07 vụ - đạt 58,3%. Ngoài ra, phát hiện 02 vụ có dấu hiệu của tội phạm cố ý gây thương tích và trộm cắp tài sản (xảy ra trong năm 2017), đã đấu tranh làm rõ 01 vụ. Trên lĩnh vực kinh tế, phát hiện 02 vụ 02 đối tượng vận chuyển 4.910 gói thuốc lá ngoại nhập lậu, kết quả ra quyết định tạm giữ hình sự 01 vụ 01 đối tượng, tịch thu tang vật 01 vụ. Về trật tự xã hội, thử test 63 đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, có 37 đối tượng dương tính với chất ma túy; bắt 19 vụ 134 đối tượng đánh bạc ăn tiền với nhiều hình thức, kết quả đã xử lý các đối tượng theo quy định.

Tổ chức 500 cuộc tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ, phát hiện 1.254 trường hợp vi phạm. Xảy ra 08 vụ tai nạn giao thông (01 vụ đường thủy) làm chết 07 người, bị thương 05 người (*tăng 06 vụ, 05 người chết và tăng 04 người bị thương so cùng kỳ*).

Nguyên nhân chủ yếu là do đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông.

Xảy ra 06 vụ tai nạn làm chết 06 người, nguyên nhân do buồn phiền gia đình, buồn phiền do bệnh tật (03 vụ), bất cẩn trong sử dụng điện (02 vụ) và do bệnh lý (01 vụ).

7. Thanh tra - Tư pháp - nội vụ:

Công tác tiếp công dân định kỳ và thường xuyên được triển khai đúng qui định, 6 tháng đầu năm 2018 đã tiếp 72 lượt người dân đến yêu cầu, kiến nghị, phản ánh, qua đó đã hướng dẫn, giải thích và chỉ đạo ngành chức năng, UBND xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền. Tiếp nhận 01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo đã giải quyết đúng qui định pháp luật. Thực hiện thanh tra theo kế hoạch được 06/09 cuộc triển khai kết luận thanh tra đúng qui định pháp luật (có báo cáo riêng).

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật được 104 cuộc với 2.754 lượt người tham dự. Hòa giải ở cơ sở, hòa giải thành 103/120 vụ đạt tỷ lệ 86%. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực năm 2017. Thi hành án dân sự, thi hành xong 379/751 việc có điều kiện thi hành đạt 50,47%; số tiền đã thi hành 2.657 triệu đồng/83.609 triệu đồng có điều kiện giải quyết đạt tỷ lệ 3,18%.

Đề nghị tỉnh xem xét công nhận xã Lâm Tân và xã Vĩnh Lợi là xã An toàn khu theo Quyết định 897/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Công nhận chính quyền cơ sở đạt "trong sạch, vững mạnh" năm 2017 cho 09 đơn vị xã, thị trấn. Ban hành tiêu chí, tiêu chí thành phần đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động ngành giáo dục năm học 2017 - 2018. Chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP đối với 04 trường hợp. Quyết định nghỉ việc theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP 07 trường hợp. Thực hiện sắp xếp cán bộ, công chức theo khung năng lực và vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đồng thời xây dựng hoàn thiện Đề án vị trí việc làm đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách, nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề, thôi giữ chức danh, nghỉ việc, nghỉ hưu... 1.278 trường hợp. Cử 113 trường hợp là cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ theo chiêu sinh của tỉnh.

Tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2017: Công nhận 61 tập thể lao động tiên tiến, 223 cá nhân lao động tiên tiến, 108 chiến sỹ thi đua cơ sở, tặng giấy khen UBND huyện cho 63 tập thể và 408 cá nhân; phát động phong trào thi đua năm 2018.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm chú trọng, chất lượng hoạt động nề nếp lề lối làm việc của cán bộ công chức các cơ quan đơn vị có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả công việc ngày càng được nâng cao, đáp ứng sự hài lòng của người dân. Trong 6 tháng đầu năm triển khai kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018 đồng thời công bố chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2017; ban hành chỉ số cải cách hành chính năm 2018. Tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các Ban ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt Công văn 768/UBND-VP ngày 17/10/2017 của UBND huyện về việc thực hiện Chỉ thị 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả trong hoạt động công vụ. Thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã được thực hiện nhanh gọn, hồ sơ được giải quyết đúng hẹn, không có trường hợp quá thời hạn quy định. Triển khai

đi vào hoạt động phần mềm quản lý văn bản và điều hành (từ quý II/2018), bước đầu phát huy hiệu quả, đã kịp thời xử lý 738 văn bản đến và 146 văn bản đi.

*** Nhận xét, đánh giá chung:**

Trên cơ sở kế hoạch đề ra, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện đạt kết quả tốt trên tất cả các lĩnh vực, kinh tế - xã hội của huyện có nhiều chuyển biến tích cực; các ngành chuyên môn cấp huyện cũng như UBND các xã, thị trấn có sự nỗ lực và quyết tâm đối với nhiệm vụ được giao, chủ động trong công tác tham mưu đề xuất; công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ huyện, Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội triển khai rộng rãi được nhân dân đồng tình ủng hộ, qua đó nhận thức của người dân có sự chuyển biến tốt, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, tích cực hăng hái trong lao động sản xuất tính đến 6 tháng đầu năm 2018 nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội của huyện đạt theo yêu cầu đề ra (08 chỉ tiêu đạt 100%, 07 chỉ tiêu đạt trên 75%, 01 chỉ tiêu đạt dưới 50%, còn 09 chỉ tiêu đánh giá vào cuối năm). Sản xuất nông nghiệp, năng suất và sản lượng đạt chỉ tiêu, giá lúa tăng so cùng kỳ nên nông dân sản xuất có lợi nhuận; đàn gia súc, gia cầm ổn định, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện được triển khai đồng bộ và mang lại hiệu quả đáng kể. Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN, thương mại dịch vụ tăng so cùng kỳ. Thu ngân sách, đầu tư XDCB đạt tiến độ, giải ngân kịp thời. Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền có nhiều cải tiến cả về hình thức và nội dung, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được đảm bảo. Các chính sách an sinh xã hội triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện thường xuyên. Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời đúng quy định pháp luật. Hòa giải cơ sở có nhiều tiến bộ. Công tác cải cách thủ tục hành chính hoạt động đi vào nề nếp, hướng dẫn, giải quyết kịp thời hồ sơ thủ tục, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến nay cũng còn một số khó khăn, hạn chế như: sâu bệnh gây thiệt hại trên cây lúa vụ đông xuân làm ảnh hưởng đến năng suất sản lượng; chăn nuôi giá heo hơi thấp ở các tháng đầu năm, đến giữa năm giá tăng cao thì lượng heo trong dân còn rất ít; diện tích nuôi trồng thủy sản giảm so cùng kỳ, giá tôm giảm nên người nuôi không có lãi. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực xây dựng dân dụng còn lỏng lẻo, tình trạng người dân xây dựng công trình nhà ở vi phạm có chiều hướng gia tăng, công tác xử phạt chưa nghiêm, quy trình thủ tục chưa đúng quy định pháp luật. Công tác Thi hành án số việc có chuyển biến nhưng số tiền đạt thấp 3,18% (số có điều kiện thi hành). Trật tự an toàn giao thông diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông tăng so cùng kỳ. Công tác tuyển quân tuy huyện đạt chỉ tiêu tỉnh giao nhưng có 03 xã không đạt chỉ tiêu (xã Vĩnh Thành, Lâm Kiệt và thị trấn Hưng Lợi). Công tác tham mưu đề xuất của một số ngành xã, thị trấn trong xử phạt vi phạm hành chính chưa chặt chẽ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018:

1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Tập trung chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch

lúa vụ Hè thu; chuẩn bị tốt cho vụ lúa Đông xuân 2018 - 2019 gắn liền kết với các doanh nghiệp, đại lý bao tiêu sản phẩm; tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, dự tính, dự báo về sâu bệnh, diễn biến thời tiết để chủ động các phương án phòng ngừa, nâng cao hiệu quả trong phát triển, sản xuất nông nghiệp. Quan tâm công tác phòng chống thiên tai, theo dõi nguồn nước trên các sông, kênh, rạch... để vận hành điều tiết các công hợp lý, phục vụ sản xuất, tránh ngập úng trong mùa mưa.

Theo dõi chặt chẽ, có biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi; tăng cường công tác tiêm phòng, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển gia súc, gia cầm tạo nguồn thực phẩm sạch phục vụ nhân dân. Thực hiện công tác tuyên truyền, quản lý chặt chẽ tình hình nuôi chim yến trên địa bàn huyện theo kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Thông tư 35/2013/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định tạm thời về quản lý nuôi chim yến.

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình kinh tế hợp tác, mạnh dạn giải thể những Tổ hợp tác hoạt động yếu kém, đồng thời nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả. Tập trung các giải pháp trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng đối với các xã đạt Nông thôn mới (theo Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2018 - 2020). Tập trung chỉ đạo quyết liệt đối với xã Thạnh Trị để đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018.

2. Lĩnh vực Tài nguyên môi trường

Thực hiện tốt thủ tục hành chính trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở, tài sản gắn liền với đất đảm bảo thời gian, đúng quy định pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về việc quản lý, sử dụng đất và cơ sở nhà, đất công trên địa bàn huyện; tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn; quản lý tốt việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên hợp lý.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ động ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường giải pháp quản lý sử dụng tài nguyên bảo vệ môi trường; theo dõi diễn biến thời tiết, chủ động ứng phó với thiên tai, nhất là trong mùa mưa. Quan tâm công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường nhằm hạn chế mức độ ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện. Kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Tổ chức hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn tại 02 xã Tuân Túc và Thạnh Tân.

3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện, có biện pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp hoạt động. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm khôi phục và phát triển các ngành nghề truyền thống, chế biến các mặt hàng nông sản thế mạnh của huyện.

Tiếp tục triển khai Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; tăng cường quản lý thị trường, giá cả, phòng chống gian lận thương mại.

Thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ và đường thủy nội địa. Quan tâm công tác kiểm tra hành lang an toàn lưới điện, phòng chống cháy nổ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực xây dựng dân dụng

trên địa bàn theo Công văn số 275/UBND-VP ngày 19/4/2017 của UBND huyện về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn.

4. Tài chính, tín dụng và đầu tư xây dựng cơ bản:

Tập trung các giải pháp thu ngân sách, nhất là các nguồn thu còn thấp; thực hành tiết kiệm chi ngân sách và lập dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019 theo quy định.

Các tổ chức tín dụng, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là tín dụng chính sách xã hội, thực hiện tốt thu nợ, lãi, tích cực huy động vốn phục vụ tái đầu tư và giải ngân các nguồn vốn vay kịp thời theo kế hoạch.

Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các công trình xây dựng cơ bản còn lại năm 2018; Chuẩn bị hồ sơ thủ tục các danh mục đầu tư công năm 2019. Phát huy vai trò giám sát cộng đồng đảm bảo chất lượng công trình khi đưa vào sử dụng. Hoàn thành quyết toán các công trình đưa vào sử dụng theo quy định.

5. Văn hóa - xã hội:

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương. Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, TDTT phục vụ nhu cầu đời sống tinh thần nhân dân, phát triển các loại hình văn hóa, TDTT lành mạnh nhằm giáo dục lối sống đạo đức, đặc biệt là ngăn chặn, chống mọi biểu hiện suy thoái đạo đức. Thực hiện nếp sống văn minh, trong đó có việc cưới việc tang.

Tăng cường công tác bảo quản cơ sở vật chất trong hè; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi THPT quốc gia tại điểm thi Trường THPT Trần Văn Bảy. Sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp; tập trung các giải pháp để giải quyết những bất cập tồn tại trong học đường như: vệ sinh trường học, tình trạng lạm thu...Thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp, chuẩn bị khai giảng năm học mới 2018-2019.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống dịch bệnh, nhất là sốt xuất huyết và tay - chân - miệng. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt việc rà soát, cấp phát thẻ BHYT đúng theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đảm bảo đầy đủ, kịp thời. Triển khai chính sách hỗ trợ trực tiếp theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2017 và năm 2018. Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (giai đoạn 2), đợt 2 năm 2018. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2018. Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 trên địa bàn huyện.

Tăng cường tuyên truyền, vận động đối tượng trong độ tuổi lao động tham gia học nghề, giới thiệu việc làm, tham gia xuất khẩu lao động.

6. Quốc phòng, an ninh:

Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Vĩnh Thành, chiến đấu phòng thủ, xử trí tình huống phòng cháy, chữa cháy xã Vĩnh Lợi và phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn xã Lâm Tân. Thực hiện tốt các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019. Mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho đối tượng 4.

Mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, triệt xóa các điểm tệ nạn xã hội. Kiên quyết đấu tranh làm giảm phạm pháp hình sự, nhất là tội trộm cắp tài sản; phối hợp Công an tỉnh xác lập chuyên án đấu tranh với tội phạm trộm cắp tài sản liên tỉnh,

liên huyện. Tiếp tục nhân rộng mô hình "Tổ liên gia gắn với camera an ninh" ở các điểm phức tạp về trật tự xã hội, trật tự an toàn giao thông. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra về an toàn phòng cháy, chữa cháy, hạn chế thấp nhất cháy nổ xảy ra. Tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí. Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn, hoàn thành mục tiêu chuyển hóa địa bàn xã Lâm Kiệt trong năm 2018.

7. Thanh tra - tư pháp - nội vụ:

Duy trì tốt công tác tiếp dân thường xuyên và định kỳ tại Ban Tiếp công dân huyện; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra theo kế hoạch.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật. Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện sinh hoạt "Ngày pháp luật". Nâng cao chất lượng hòa giải cơ sở. Kịp thời giải quyết những vụ án khó khăn, phức tạp, những vụ việc ảnh hưởng đến tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.


Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Đảng và Nhà nước đảm bảo tinh gọn làm việc hiệu quả.. tăng cường công tác kiểm tra công vụ. Giao biên chế năm 2018. Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục (đối với giáo viên Mầm non) năm 2018; Kế hoạch bầu cử bổ sung Trưởng ban, Phó Trưởng ban nhân dân ấp nhiệm kỳ 2017 - 2019 tại các xã, thị trấn còn khuyết. Tăng cường công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính tại các cơ quan đơn vị. Chỉ đạo Thủ trưởng các Ban ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đảm bảo sự hài lòng của người dân.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của UBND huyện.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- TV. UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban ngành cấp huyện;
- UBND các xã (TT);
- Lưu VP (NC, LT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Trương Vũ Phương



PHỤ LỤC

THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

theo Báo cáo số: 135/BC-UBND ngày 19/6/2018 của UBND huyện)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện 6 tháng năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 6 tháng năm 2018	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so kế hoạch 2018
1. Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản						
- Theo giá hiện hành	Triệu/ha	126,38		132		
2. Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010)	tỷ đồng	2.782		2.818		
3. Cây lúa						
- <i>Lúa cả năm</i>						
+ Diện tích	Ha	55.385		55.000		
+ Năng suất	Tấn/ha	6,58		6,64		
+ Tổng sản lượng	Tấn	364.433		365.200		
TD: lúa đặc sản	%			80		
- <i>Lúa đông xuân</i>						
+ Diện tích	Ha	23.518	23.518	23.500	23.524	100,1
+ Năng suất	Tấn/ha	7,00	7,0	7,2	7,06	98,06
+ Sản lượng	Tấn	164.626	164.626	169.200	166.079	98,16
- <i>Lúa xuân hè</i>						
+ Diện tích	Ha	8.349	8.349	8.000	8.502	106,28
+ Năng suất	Tấn/ha	7,02	7,02	6,9	7,05	102,17
+ Sản lượng	Tấn	58.610	58.610	55.200	59.939	108,59
- <i>Lúa hè thu</i>						
+ Diện tích	Ha	23.518	23.518	23.500	23.524	100,10
+ Năng suất	Tấn/ha	6		6,00		
+ Sản lượng	Tấn	141.108		141.000		
4. Mù và cây công nghiệp ngắn ngày	Ha	10.262	7.305	10.400	7.631	73,38
- Năng suất	Tấn/ha	16,00		16,00	16,00	100,00
- Sản lượng	tấn	164.192		166.400	122.096	73,38
4.1 Mù lương thực	"	2.191				
4.2 Mù thực phẩm	"	8.071				
5. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản						
5.1 Đàn heo	Con	47.505	32.263	49.000	33.771	68,92
5.2 Đàn trâu, bò	"	10.312	7.587	10.300	8.324	80,82
+ TD : Bò	"	6.487	4.659	6.400	5.427	84,80
5.3 Đàn gia cầm	100 con	1.247	835	1.200	854	71,17
5.4 Thủy sản	Ha					
- Diện tích nuôi thủy sản	"	4.850	3.673	4.000	2.520	63,00
- Tổng sản lượng thủy sản	tấn	10.185		9.450		
6. Hợp tác xã	HTX	1				
		(lũy kế 14)	(lũy kế 13)	(lũy kế 14)	(lũy kế 14)	
7. Xã đạt từ 19 tiêu chí NTM	Xã			1		
- Xã đạt từ 15 tiêu chí NTM trở lên	Xã	3			3	

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện 6 tháng năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 6 tháng năm 2018	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so kế hoạch 2018
- Xã đạt từ 16 tiêu chí NTM trở lên				5		
8. GTSX công nghiệp	Tỷ đồng	162	80,46	180	87,436	48,58
		(giá 2010)	(giá 2010)	(giá 2010)	(giá 2010)	
9. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội	Tỷ đồng	4.000	2.080	3.900	2.131,77	54,66
10. Tổng thu ngân sách	Triệu đồng	29.600	16.000	30.300	17.725	58,5
11. Giáo dục						
11.1. Học sinh năm học	Học sinh	20.189		20.450		
- Mầm non	"	4.240		4.150		
+ Nhà trẻ	"	204		250		
+ Mẫu giáo	"	4.036		3.900		
- Tiểu học	"	8.403		8.550		
- Trung học cơ sở	"	5.314		5.450		
- Phổ thông trung học	"	2.232		2.300		
11.2. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học						
- Mầm non						
+ Nhà trẻ	%	14,47		15		
+ Mẫu giáo	"	92,57		93		
- Tiểu học	"	99,79		99,5		
- Trung học cơ sở	"	96,25		97		
- Phổ thông trung học	"	66,98		67		
11.3. Giáo dục không chính quy						
+ Phổ cập giáo dục tiểu học	Người	38		70		
+ Phổ cập giáo dục THCS	"	176		100		
+ Xoá mù chữ từ 15-35 tuổi	"	80		70		
11.4. Xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH	Xã	10		10		
- Xã, thị trấn đạt chuẩn GD tiểu học đúng độ tuổi	"	10		10		
11.5. Xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập THCS	"	10		10		
12. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	55,32		59,57	57,45	96,44
- Số Trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	2		2	1	50,00
13. Dân số - KHHGD						
- Tăng dân số tự nhiên	%	0,96		0,94		
+ Tỷ suất sinh	‰	13,45		13,36		
+ Tỷ suất tử	‰	3,90		3,92		
- Giảm tỷ suất sinh	‰	0,08		0,10		
- Tỷ lệ áp dụng b/pháp tránh thai hiện đại	%	75,00		74,68		
14. Tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã	%	90		100		
- Số xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế (theo tiêu chí mới)	Xã	9		10		
- Tỷ lệ xã có Bác sĩ phục vụ	%	70		90		
- Trẻ em < 5 tuổi SDD	%	13		12		
- Tiêm chủng đầy đủ trẻ em < 1 tuổi	%	99,6		99		
15. Tỷ lệ số dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97,5	90,55	98	95,72	97,67
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	%	63,3	40,28	80,1	48,37	60,39
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc	%			99,8	91,71	91,89
16. Giải quyết việc làm mới	Người	3.240	2.694	2.000	1.822	91,10
+ Xuất khẩu lao động	"	59	45	35	17	48,57



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện 6 tháng năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 6 tháng năm 2018	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng so kế hoạch 2018
17. Dạy nghề (Kể cả dạy nghề tư nhân)	"	3.215	2.100	650	981	150,92
18. Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	2,84		3		
(so với tổng số hộ)						
- Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	704		667		
+ Hộ khmer	"	355		293		
- Số hộ nghèo cuối năm	"	3.567		2.900		
+ Hộ khmer	"	1.919		1626		
- Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm	%	16,04		13,04		
19. Số hộ có điện trong năm						
+ Hộ có điện mới trong năm	Hộ	603	358	100	180	180,00
+ Hộ có điện mới là hộ khmer	"	134	79	30	40	133,33
20. Cơ sở SXKD đạt tiêu chuẩn môi trường	%	99	99	99	99	100,00
21. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%					
- Nông thôn	%	99,8	99,97	99,81	100	100,19
22. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt,	%	99	99	99	99	100,00
đô thị công nghiệp dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường						
23. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt	%	55	55	60	60	100,00
khu dân cư nông thôn đạt tiêu chuẩn môi trường						
24. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn nguy hại	%			100	100	100,00
tiêu chuẩn môi trường						
25. Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng				100	100	100,00
công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị						
giảm ô nhiễm, xử lý chất thải						

Ghi chú: Chỉ tiêu đàn gia súc, gia cầm tính lũy kế; học sinh đầu năm học tính thời điểm 1/10; chỉ tiêu hộ nghèo tính thời điểm 30/10

KH T SỞ TP